UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 17/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn (*sau đây gọi tắt là Giải thưởng*) là giải thưởng Nhà nước cấp tỉnh, được tổ chức 05 năm một lần, xét tặng cho các tác giả hoặc nhóm tác giả có tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình (*sau đây gọi tắt là tác phẩm, công trình*) sáng tạo văn học, nghệ thuật tiêu biểu, có giá trị cao về nội dung, tư tưởng, chất lượng nghệ thuật, phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc, phản ánh phong phú, chân thực mọi mặt của đời sống xã hội, mảnh đất, con người Lạng Sơn trong truyền thống đấu tranh dựng nước, giữ nước và công cuộc đổi mới đất nước hiện nay.

Giải thưởng biểu dương sự sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ tỉnh Lạng Sơn nói riêng và cả nước nói chung trên lĩnh vực văn học nghệ thuật; động viên, khích lệ các tác giả không ngừng sáng tạo nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu giải thưởng, mức thưởng, trình tự, hồ sơ, thủ tục, nguyên tắc, thẩm quyền xét tặng và công nhận Giải thưởng; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tác giả, nhóm tác giả là công dân Việt Nam, đang sinh sống trong và ngoài tỉnh Lạng Sơn, có tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật sáng tác về tỉnh Lạng Sơn, thuộc 08 chuyên ngành: Văn xuôi; Thơ; Mỹ thuật; Nhiếp ảnh; Nghiên cứu - Lý luận phê bình, Văn nghệ dân gian; Âm nhạc, Sân khấu; Điện ảnh; Kiến trúc.

b) Tác giả hoặc nhóm tác giả có tác phẩm văn học, nghệ thuật đã được công bố trong khung thời gian quy định nhưng đã qua đời trước thời điểm tiến hành xét thưởng thì đại diện gia đình tác giả được quyền làm thủ tục đăng ký dự xét Giải thưởng và được truy tặng Giải thưởng.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "Tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình sáng tạo văn học, nghệ thuật" là sản phẩm sáng tạo trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

2. "Tác giả hoặc nhóm tác giả" là một người hoặc nhiều người cùng trực tiếp tham gia sáng tạo tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình, cụm công trình văn học, nghệ thuật.

3. "Sau kỳ xét giải thưởng lần trước liền kề" là thời gian từ kỳ xét thưởng kỳ trước đến kỳ tiếp theo.

Điều 4. Nguyên tắc xét tặng Giải thưởng

a) Đúng pháp luật, đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình và thủ tục quy định.

b) Chính xác, công bằng, dân chủ, công khai, khách quan.

c) Tác phẩm, công trình đã được tặng "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước" về văn học nghệ thuật theo quy định; tác phẩm, công trình đã được tặng Giải thưởng văn học nghệ thuật nhà nước cấp tỉnh của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì không được tham gia xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn; tác phẩm, công trình đã đạt Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn ở các kỳ trước không được xét tặng Giải thưởng ở các kỳ tiếp theo.

Điều 5. Thẩm quyền xét tặng và công nhận Giải thưởng

1. Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh (do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập) có thẩm quyền tổ chức xét và chấm chọn những tác phẩm, công trình xuất sắc đề nghị công nhận và tặng Giải thưởng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thẩm quyền công nhận Giải thưởng theo đề nghị của Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh.

Điều 6. Thời gian, kinh phí xét tặng Giải thưởng

1. Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn được tổ chức xét tặng định kỳ 05 năm một lần, tính từ năm 2025.

2. Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Chương II
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN XÉT THƯỞNG; NỘI DUNG, MỨC CHI GIẢI THƯỞNG

Điều 7. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng

Tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật xét tặng Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:

1. Tiêu biểu, có giá trị cao về nội dung tư tưởng, chất lượng nghệ thuật; không trái với chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Có tác dụng thiết thực phục vụ công cuộc đổi mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và của tỉnh Lạng Sơn; có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống xã hội; có tác dụng tốt trong việc giáo dục, xây dựng con người mới và nâng cao trình độ thẩm mỹ của Nhân dân; góp phần đáng kể vào sự nghiệp phát triển văn học, nghệ thuật của tỉnh, của đất nước.

3. Thể hiện sự tìm tòi, sáng tạo, phản ánh sâu sắc truyền thống văn hóa, lịch sử, cách mạng của đất nước, của tỉnh Lạng Sơn; góp phần quảng bá hình ảnh tốt đẹp của vùng đất và con người Lạng Sơn đến với khu vực, quốc gia và quốc tế.

4. Tác phẩm, công trình không thuộc các trường hợp sau: có quyết định đình bản, thu hồi của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hoặc đang có khiếu nại, đang giải quyết khiếu nại, tranh chấp về nội dung, bản quyền tác giả. Tác giả đang trong thời gian phạt tù, truy cứu trách nhiệm hình sự, tác giả đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra các dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Điều kiện xét tặng Giải thưởng

Các tác phẩm, công trình đăng ký tham gia Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn phải đạt các điều kiện sau:

1. Điều kiện chung

a) Tác giả hoặc nhóm tác giả gửi tác phẩm và phiếu đăng ký xét thưởng theo quy định được Hội đồng nghệ thuật tỉnh chấp thuận xét thưởng.

b) Các tác phẩm sáng tạo, công bố, xuất bản, phát hành hợp pháp trong 05 năm sau kỳ xét giải thưởng lần trước liền kề; không có tranh chấp về bản quyền tác giả kể từ thời điểm được công bố.

c) Mỗi tác giả hoặc nhóm tác giả được tham dự giải thưởng ở nhiều chuyên ngành nhưng chỉ được nhận 01 giải cao nhất (trong trường hợp có từ 02 Giải thưởng trở lên).

d) Ban Tổ chức không nhận tác phẩm do tác giả hoặc nhóm tác giả tự in ấn

(không qua nhà xuất bản); tác phẩm chưa hoàn chỉnh; tác phẩm không đủ điều kiện để được xuất bản, công bố.

e) Tác giả hoặc nhóm tác giả tham gia xét thưởng ở mỗi chuyên ngành được gửi dự giải 01 tác phẩm hoặc 01 bộ tác phẩm; mỗi tác phẩm tham dự thuộc các chuyên ngành gửi 03 bản, tác phẩm Nhiếp ảnh gửi 01 bản; riêng tác phẩm Mỹ thuật gửi bản gốc.

g) Ban Tổ chức giải thưởng không hoàn trả tác phẩm đăng ký tham gia *(trừ bản gốc tác phẩm Mỹ thuật).*

h) Những tác phẩm đạt giải sẽ được sử dụng trong công tác tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng không mang mục đích lợi nhuận.

i) Bản quyền của tác phẩm thuộc về tác giả, nhóm tác giả. Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm đối với những tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ có liên quan.

2. Điều kiện cụ thể đối với từng thể loại xét tặng:

a) Văn xuôi:

- Tiểu thuyết: Tác phẩm trọn bộ đã được in thành sách.

- Truyện ngắn, truyện vừa, truyện ký, ký văn học: Tác phẩm là một tập hoàn chỉnh đã được in thành sách.

- Kịch bản văn học: Tác phẩm là 01 kịch bản hoặc 01 tập kịch bản hoàn chỉnh đã được công bố, in thành sách.

b) Thơ:

Tác phẩm là một tập hoàn chỉnh đã được in thành sách (*Không xét các tác phẩm hài hước, châm biếm, trào phúng*).

c) Âm nhạc, Sân khấu

- Ca khúc, chùm ca khúc, tác phẩm khí nhạc hoặc chương trình âm nhạc độc lập (có thời lượng từ 30 phút trở lên) của cá nhân hoặc nhóm tác giả đã được công bố, biểu diễn, phát sóng (được ghi thành đĩa CD, VCD, DVD hoặc USB kèm theo xác nhận của đơn vị chức năng có thẩm quyền đã sử dụng tác phẩm hoặc chứng nhận thành tích của Ban Tổ chức Cuộc thi, Hội thi, Hội diễn…); tác phẩm nhạc được in thành sách; tập nghiên cứu, lý luận phê bình âm nhạc.

- Tác phẩm sân khấu - biểu diễn hoàn chỉnh đã được dàn dựng, công diễn ở các chương trình nghệ thuật của tỉnh, của Trung ương hoặc được phát trên sóng phát thanh, truyền hình của tỉnh, của Trung ương (gửi kèm kịch bản, đĩa ghi hình hoặc USB) thể hiện; có xác nhận của đơn vị dàn dựng, sử dụng hoặc Giấy chứng nhận thành tích của Ban Tổ chức Cuộc thi, Hội thi, Hội diễn…).

Không xét tác phẩm chỉ là màn múa minh họa, phụ họa, không có cấu trúc tác phẩm múa hoàn chỉnh.

- Tập kịch bản đã được xuất bản; tập kịch bản đã được sử dụng để dàn dựng,

công diễn, phát trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh và Trung ương (gửi kèm xác nhận của đơn vị dàn dựng, sử dụng hoặc Giấy chứng nhận thành tích của Ban Tổ chức Cuộc thi, Hội thi, Hội diễn…).

d) Nhiếp ảnh

Tác phẩm là ảnh đơn hoặc bộ ảnh nghệ thuật theo chủ đề, đề tài (mỗi bộ từ 05 ảnh đến 08 ảnh), khổ ảnh 30 cm x 45 cm, đã tham dự Triển lãm Quốc gia, Quốc tế, Triển lãm khu vực, tỉnh hoặc đã được xuất bản thành sách, được công bố trên các ấn phẩm báo chí.

đ) Mỹ thuật

- Tranh: Tác phẩm đã được trưng bày, triển lãm tại tỉnh, khu vực, toàn quốc, quốc tế.

- Tượng, phù điêu: Tác phẩm đã đã được trưng bày, triển lãm tại tỉnh, khu vực, toàn quốc, quốc tế.

- Tập sách Mỹ thuật, sách lý luận phê bình về Mỹ thuật đã được xuất bản.

e) Nghiên cứu - Lý luận phê bình, Văn nghệ dân gian

Tác phẩm là trọn bộ sách hoặc công trình Nghiên cứu - Lý luận phê bình về văn học, nghệ thuật; văn nghệ dân gian đã được xuất bản (*không xét tác phẩm là giáo trình giảng dạy trong nhà trường*).

g) Tác phẩm Điện ảnh

Phải có từ 01 bộ phim thời lượng từ 60 phút trở lên, kèm theo kịch bản, bản tóm tắt ngắn gọn không quá 1000 từ và các phương tiện lưu trữ của phim (đĩa CD/DVD, thẻ nhớ, USB, ổ cứng di động…).

h) Tác phẩm Kiến trúc

Đồ án quy hoạch chung, đồ án quy hoạch phân khu (đã được phê duyệt); Đồ án quy hoạch chi tiết khu nhà ở, khu đô thị đã được thi công, đưa vào sử dụng, thiết kế đô thị (đã được phê duyệt); Công trình kiến trúc cảnh quan; Tập sách kiến trúc đã được xuất bản.

Điều 9. Nội dung, mức chi cho tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm, công trình đạt giải

1. Nội dung chi: Chi tiền thưởng cho tác giả, nhóm tác giả có các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật đạt giải thuộc 08 chuyên ngành: Văn xuôi; Thơ; Mỹ thuật; Nhiếp ảnh; Nghiên cứu - Lý luận phê bình, Văn nghệ dân gian; Âm nhạc, Sân khấu; Điện ảnh; Kiến trúc.

2. Mức chi:

a) Giải A: 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

b) Giải B: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);

c) Giải C: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng);

d) Giải Khuyến khích: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

3. Cơ cấu Giải thưởng: gồm 04 loại giải (A, B, C và Khuyến khích). Trong mỗi đợt xét, mỗi chuyên ngành có không quá 01 giải A, 02 giải B, 03 giải C và 05 giải Khuyến khích. Tùy thuộc vào chất lượng các tác phẩm, công trình tham gia trong từng đợt xét Giải thưởng, không nhất thiết phải cơ cấu đủ số lượng giải thưởng cho từng thể loại.

4. Tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm, công trình đạt Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn được nhận giấy chứng nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kèm theo tiền thưởng quy định tại khoản 2 Điều này.

Chương III
QUY TRÌNH, THỦ TỤC XÉT THƯỞNG

Điều 10. Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định thành lập Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng.

Ban Tổ chức tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định thành lập Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh, Tổ thư ký Hội đồng.

Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh ra Quyết định thành lập Ban Giám khảo, Tổ thư ký xét giải các chuyên ngành.

2. Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh sử dụng con dấu của Uỷ ban nhân dân tỉnh, khi cần thiết sử con dấu của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh để triển khai, ban hành các văn bản liên quan.

3. Thành phần Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành

a) Ban Tổ chức có tối đa 11 thành viên, gồm Lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo một số cơ quan, ban, ngành của tỉnh có liên quan; mời một số các đồng chí lãnh đạo Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam; Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương; chuyên gia…. (do Hội Văn học nghệ thuật tỉnh tham mưu đề nghị).

b) Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh có tối đa 11 người, 03 thư ký, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh phụ trách khối văn hóa - xã hội;

- Các Phó Chủ tịch Hội đồng do Hội Văn học nghệ thuật tỉnh (cơ quan Thường trực) tham mưu báo cáo Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định.

- Các thành viên Hội đồng bao gồm đại diện lãnh đạo một số cơ quan, ban, ngành của tỉnh có liên quan; mời một số các đồng chí lãnh đạo Liên hiệp các Hội

Văn học Nghệ thuật Việt Nam; Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương; chuyên gia, văn nghệ sĩ tài năng, giàu kinh nghiệm đã được khẳng định tham gia Hội đồng xét tặng (do Hội Văn học nghệ thuật tỉnh tham mưu đề nghị).

c) Ban Giám khảo mỗi chuyên ngành có tối đa 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban, 02 thành viên, 01 thư ký. Thành viên Ban Giám khảo là những văn nghệ sĩ, chuyên gia có uy tín, có trình độ chuyên môn cao thuộc từng lĩnh vực (có thể mời chuyên gia thuộc các chuyên ngành liên quan ở Trung ương).

Điều 11. Quy trình xét tặng Giải thưởng

1. Ban Giám khảo các chuyên ngành:

a) Tiếp nhận, kiểm tra về tính chính xác, hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;

b) Thẩm định chất lượng các tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật tham gia xét tặng Giải thưởng; tổ chức họp để xem xét, thống nhất kết quả.

c) Hoàn thiện hồ sơ đề nghị Hội đồng Nghệ thuật cấp tỉnh xét tặng Giải thưởng, hồ sơ gồm:

- Tờ trình;

- Danh sách các tác giả, tác phẩm đề nghị xét tặng Giải thưởng;

- Biên bản họp Ban Giám khảo chuyên ngành;

- Biên bản kiểm phiếu;

2. Hội đồng Nghệ thuật cấp tỉnh

a) Tiếp nhận, kiểm tra về tính chính xác, hợp lệ, đầy đủ hồ sơ do Ban Giám khảo chuyên ngành trình;

b) Các thành viên Hội đồng Nghệ thuật cấp tỉnh xem xét, nghiên cứu hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng; tổ chức họp Hội đồng Nghệ thuật cấp tỉnh để thống nhất kết quả;

c) Đăng tải công khai kết quả xét chọn của Hội đồng Nghệ thuật cấp tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thời gian đăng tải: 10 ngày.

d) Hội đồng Nghệ thuật cấp tỉnh báo cáo kết quả xét chọn bằng văn bản, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ký quyết định công nhận danh sách Giải thưởng;

Điều 12. Nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành

1. Nhiệm vụ của Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành

a) Ban Tổ chức có nhiệm vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức việc xét tặng Giải thưởng đảm bảo chất lượng, thời gian, đúng theo Quy chế và quy định của pháp luật; Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tổ chức công bố

kết quả xét tặng Giải thưởng và Lễ trao Giải thưởng.

b) Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh có nhiệm vụ xem xét, đánh giá kết quả xét tặng Giải thưởng của Ban Giáo khảo các chuyên ngành, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trao Giải thưởng;

c) Ban Giám khảo các chuyên ngành có nhiệm vụ thẩm định, đánh giá chất lượng nội dung và nghệ thuật các tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật tham gia Giải thưởng; thống nhất danh sách các tác gỉa, tác phẩm đề nghị trao tặng Giải thưởng, trình Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh xem xét, quyết định;

3. Nguyên tắc làm việc của Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành

a) Thành lập theo từng đợt xét tặng và giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

b) Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai; thống nhất kết quả theo hình thức bỏ phiếu kín.

c) Ban Giám khảo các chuyên ngành tổ chức phiên họp khi có mặt 100% thành viên.

d) Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh tổ chức phiên họp khi có mặt ít nhất 70% thành viên Hội đồng, trong đó có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền. Những thành viên Hội đồng vắng mặt được lấy ý kiến bằng phiếu (sau phiên họp Hội đồng) để đảm bảo 100% trách nhiệm của các thành viên Hội đồng xét giải thưởng bỏ phiếu chọn giải thưởng cho các tác phẩm, công trình tham dự.

đ) Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh xem xét từng tác phẩm cụ thể. Trong quá trình thảo luận nếu đa số ý kiến trong Hội đồng có sự thống nhất về nhận thức, quan điểm thì tiến hành bỏ phiếu kín. Các tác phẩm được quá bán số phiếu chấp thuận của Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh thì trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trao tặng Giải thưởng.

e) Tác giả có tác phẩm, công trình đang đề nghị xét tặng Giải thưởng thì không được tham gia Ban Giám khảo các chuyên ngành. Tác giả có tác phẩm, công trình đang đề nghị xét tặng Giải thưởng là thành viên Hội đồng nghệ thuật thì không được bỏ phiếu cho tác phẩm, công trình của mình.

g) Ban Tổ chức thông báo công khai kết quả xét tặng Giải thưởng trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh thống nhất kết quả Giải thưởng; Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian công khai kết quả xét tặng Giải thưởng.

Điều 13. Nội dung và mức chi cho Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành

1. Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ đối với Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành tính theo số buổi, số ngày làm việc thực tế.

2. Mức chi cụ thể:

STT	Đối tượng hưởng	Số lượng tối đa	Đơn vị tính	Mức chi	Số buổi, số ngày tối đa
I	**Ban Tổ chức**				
1	Trưởng ban	01	đồng/người/buổi	250.000	10
2	Phó Trưởng ban	02	đồng/người/ buổi	200.000	10
3	Thành viên	08	đồng/người/ buổi	150.000	10
II	**Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh**				
1	Chủ tịch Hội đồng,	01	đồng/người/buổi	500.000	10
2	Phó Chủ tịch Hội đồng	02	đồng/người/buổi	400.000	10
3	Thành viên Hội đồng	08	đồng/người/buổi	300.000	10
4	Thư ký	03	đồng/người/buổi	300.000	10
III	**Ban Giám khảo (08 chuyên ngành)**				
1	Trưởng ban	08	đồng/người/ngày	1.000.000	15
2	Thành viên	16	đồng/người/ngày	700.000	15
3	Thư ký	08	đồng/người/ngày	300.000	15

Mức chi quy định tại khoản 2 Điều này là mức chi tối đa và được thực hiện cho những ngày thực tế làm nhiệm vụ đối với Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh và Ban Giám khảo các chuyên ngành. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong cùng một ngày thì chỉ được hưởng một mức chi cao nhất.

3. Chi phí ăn, nghỉ, phương tiện đi lại của các thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng nghệ thuật, Ban Giám khảo được thanh toán theo quy định hiện hành.

4. Kinh phí chi cho công tác tổ chức tổng kết, trao Giải thưởng và các khoản chi thực tế khác thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 14. Công bố Quyết định và trao thưởng

1. Kết quả Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh được xem là thành tựu văn hóa chung của tỉnh Lạng Sơn, được công bố trên Cổng Thông tin Điện tử tỉnh và phổ biến rộng rãi trên các Báo, Đài; tổng hợp nguồn tư liệu phục vụ nhiệm vụ chính trị, sự kiện.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao và Du lịch tham mưu tổ chức Lễ công bố Quyết định của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh và trao thưởng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn theo quy định đảm bảo trang trọng, kết hợp với các hình thức biểu diễn, trưng bày, triển lãm thích hợp nhằm quảng bá và giới thiệu rộng rãi thành tựu văn học, nghệ thuật đến với công chúng.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân

1. Ban Giám khảo các chuyên ngành, Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc chấm, chọn các tác phẩm, công trình xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn.

2. Tác giả, nhóm tác giả, người đại diện hợp pháp của tác giả, nhóm tác giả đề nghị xét tặng Giải thưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực trong việc kê khai, đăng ký tác phẩm, công trình của mình.

3. Các tổ chức, đơn vị xác nhận, thẩm định sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho tổ chức, cá nhân để đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý theo quy định.

Điều 16. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

1. Tác giả hoặc nhóm tác giả có quyền khiếu nại, tố cáo về kết quả xét thưởng và việc vi phạm Quy chế Giải thưởng trong thời gian 10 ngày kể từ khi công bố kết quả Giải thưởng. Đơn khiếu nại, tố cáo phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ, lý do khiếu nại, tố cáo, ký trực tiếp vào đơn (không in sao chữ ký). Nếu là tổ chức phải ghi rõ tên tổ chức khiếu nại, có chữ ký và con dấu của cấp có thẩm quyền gửi Ban Tổ chức Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn.

2. Ban Tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định hiện hành.

3. Không giải quyết các đơn thư nặc danh.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn

a) Là cơ quan thường trực Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn định kỳ (05 năm/lần).

b) Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế xét tặng Giải thưởng tới các tổ chức, cá nhân có liên quan. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Ban Tổ chức, Tổ giúp việc và

Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh, Tổ Thư ký xét tặng Giải thưởng; theo dõi, tổng hợp và tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các nội dung phát sinh trong quá trình triển khai để kịp thời chỉ đạo xử lý.

c) Tuyên truyền, phát động các tập thể, cá nhân đăng ký tham dự Giải thưởng theo quy định; tổ chức tiếp nhận, xét giải theo đúng quy trình, thủ tục đảm bảo tiến độ và chất lượng; chủ trì tiếp nhận và giải quyết khiếu nại liên quan đến công tác xét tặng Giải thưởng.

d) Chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Sở Nội vụ tổ chức Lễ công bố, trao thưởng Giải thưởng theo quy định. Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp công bố, phổ biến và giới thiệu rộng rãi kết quả các lần xét tặng Giải thưởng .

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tiếp nhận, phối hợp với Hội Văn học Nghệ thuật tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch xét tặng Giải thưởng định kỳ (05 năm/lần); cử thành viên và phối hợp đề xuất thành lập Ban Tổ chức, Tổ giúp việc và Hội đồng Nghệ thuật cấp tỉnh, Tổ Thư ký xét tặng Giải thưởng.

b) Tiếp nhận, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ của cơ quan thường trực Giải thưởng trước và sau khi họp Hội đồng cấp ; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận kết quả Giải thưởng VHNT (thông qua Sở Nội vụ).

c) Phối hợp với Hội Văn học Nghệ thuật theo dõi, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các nội dung phát sinh trong quá trình triển khai để kịp thời chỉ đạo xử lý; công bố, phổ biến và giới thiệu rộng rãi kết quả các lần xét tặng Giải thưởng.

3. Sở Nội vụ: tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; thẩm định hồ sơ, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận Giải thưởng; phối hợp trong công tác công bố, điều hành trao Giải thưởng.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu trình UBND tỉnh bố trí kinh phí tổ chức xét tặng Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Giải thưởng đến mọi tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là giới văn nghệ sỹ để các tác giả sáng tạo ra những tác phẩm có giá trị về vùng đất và con người Lạng Sơn phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và phục vụ đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

6. Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Cổng thông tin điện tử tỉnh) đăng tải kết quả họp, xét chọn Giải thưởng để các tổ chức, cá nhân biết, có ý kiến (nếu có); phối hợp công bố các tác

phẩm, công trình được công nhận đạt Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn.

7. Các sở, ngành có liên quan có trách nhiệm cử thành viên tham gia Ban Tổ chức, Hội đồng cấp Tỉnh và phối hợp với cơ quan thường trực để xử lý các vấn đề liên quan đến công tác xét tặng Giải thưởng.

Điều 18. Điều khoản thi hành

Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ngành, đơn vị, địa phương liên quan tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình tổ chức, thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh) để kịp thời chỉ đạo xử lý./.